| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÙ ĐỐP**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 99/2017/QĐST –HNGĐ | *Bù Đốp, ngày* 05 *tháng 9 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123 /2017/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017, giữa :

Chị Lâm thị N, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

Và anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/8/2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
   Chị Lâm Thị N, sinh năm: 1997
   Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước
   Và anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1993.
   Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

   - *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị N và anh Hoàng Văn T.
   - *Về con chung*: Không có
   - *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
   - *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:*

Chị N tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp ngày 04/7/2017 theo biên lai thu tiền số 0016593.

Chi cục thi hành án dân sự huyện B trả lại cho chị N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Quang Lâm**

***Nơi nhận :***
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện Bù Đốp;*
- *THADS huyện Bù Đốp;*
- *TAND tỉnh;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án.*